

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 13-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền .

Ông Hoàng Trọng Giáp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Q - Tên gọi khác: Không, sinh ngày 18-7-1987, tại huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn TL, xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Y và bà Đoàn Thị O, đều đã chết. Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại Thôn TL, xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bùi Quang T – Sinh năm 1977.

+ Nguyễn Xuân Q (Đồng thời là bị cáo) - sinh năm 1987

Đều trú tại: Thôn TL, xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn S - Sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn TL, xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Quang P - Sinh năm 2002. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Quang Đ- Sinh năm 2000. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn H- Sinh năm 1986. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn L- Sinh năm 1965. Vắng mặt

+ Anh Trần Hồng Q- sinh năm 2003. Vắng mặt

+ Chị Triệu Thị Thúy H- sinh năm 1995. Vắng mặt
Đều trú tại: Thôn TL, xã BĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 02 năm 2021, sau khi đã uống rượu Nguyễn Xuân Q đến quán của chị Triệu Thị Thúy H, tại Thôn TL, xã BĐ, huyện TY, Yên Bái, thấy Bùi Quang Đ cùng một số người đang chơi bi a thì vào chơi cùng, trong lúc chơi có xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với Đ. Lúc này Bùi Quang T là bố đẻ của Đ đi qua thấy sự việc đã vào nói Q đi về, nhưng Q không nghe mà còn chửi lại ông T, Bùi Quang T dùng chân đạp vào người Q làm Nguyễn Xuân Q bị ngã xây xát da ở vùng ngực, được mọi người can ngăn, Q bỏ về, nhưng do còn bức tức Q đến nhà Ông Phạm Văn S là bố nuôi của mình nhà ở cùng thôn để tìm hung khí đánh ông T, đến nhà ông S không thấy có ai ở nhà, Q thấy một con dao loại dao phay dài 42,5cm, cán gỗ dài 12cm phần lưỡi dài 30cm bản rộng nhất 6,5cm, đã cũ để trên nắp giếng sau nhà, Q cầm theo đến nhà ông T gọi cửa, lúc này khoảng 22 giờ ông T ra mở cửa thấy Q cầm dao trên tay nên đã lùi vào trong nhà, Q xông vào dơ dao chém một nhát về phía ông T, nhưng ông T tránh được nên dao trượt qua mạn sườn bên trái, Q tiếp tục chém nhát thứ hai về phía ông T theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, ông T dơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào cánh tay, ông T chạy xuống bếp lấy một con dao phay đã cũ để phòng vệ. Thấy ông T cầm dao Q bỏ chạy, sau đó ông T được mọi người đưa đi viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT ngày 09-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận về thương tích của ông Bùi Quang T như sau:

- Đứt dây thần kinh bì cánh tay ngoài.
- Sẹo mặt ngoài cánh tay trái đứt hoàn toàn gân cơ nhị đầu đã khâu nối.
- Sẹo vùng mạn sườn trái kích thước 4,5cm x 0,5cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Bùi Quang T là 20%.

Cơ chế hình thành thương tích:

- Sẹo mặt ngoài cánh tay trái đứt hoàn toàn cơ nhị đầu, đứt dây thần kinh bì cánh tay ngoài là do tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải gây nên.

- Sẹo vùng mạn sườn trái là do vật sắc tác động một lực vừa đủ theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái gây nên.

Tại kết luận giám định pháp y số 47/TgT ngày 10-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận về thương tích của Nguyễn Xuân Q như sau:

- Tại vùng mũi ức bên phải có 01 vết thay đổi sắc tố da, kích thước 4,5cm x 0,5cm.

- Vùng mu bàn tay phải khe giữa ngón IV và V có một vết sẹo đường kính 01 cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Xuân Q hiện tại là 02%.

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân Q không yêu cầu Bùi Quang T bồi thường thiệt hại và cũng không yêu cầu xử lý đối với ông T.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTY ngày 17-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Xuân Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 02 năm đến 03 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 đến 05 năm.

Đối với Bùi Quang T đã có hành vi gây thương tích cho Nguyễn Xuân Q với tỷ lệ thương tích là 02%, do không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Công an huyện TY đã xử phạt hành chính đối với Tuyến là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã thoả thuận bồi thường thiệt hại với nhau, không đề nghị gì.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại tiếp tục đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Q khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của bản thân như đã nêu trên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Xuân Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Kết luận giám định về thương tích và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 14-02-2021, bị cáo Nguyễn Xuân Q đã dùng dao loại

dao phay là hung khí nguy hiểm, chém Bùi Quang T gây thương tích ở cánh tay trái, đứt dây thần kinh bì cánh tay ngoài; Đứt hoàn toàn gân cơ nhị đầu cánh tay trái; Sẹo vùng mạn sườn trái, tỷ lệ thương tích là 20%. Xét bị cáo Nguyễn Xuân Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương nói chung và của huyện TY nói riêng. Hành vi của bị cáo cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi gây thương tích cho bị hại đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả kịp thời cho bị hại, tại phiên tòa bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự, về nhân thân bị cáo. Tiền án, tiền sự không có, hành vi phạm tội của bị cáo một phần là do lỗi của bị hại, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân tốt. Nên cần áp dụng chế định Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về các hành vi khác:

Đối với hành vi của Bùi Quang T gây thương tích 02% sức khỏe cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Q không có ý kiến và đề nghị gì, nên cơ quan điều tra không xử lý về hình sự mà đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC ngày 16-4-2021.

Đối với Ông Phạm Văn S là chủ sở hữu con dao mà bị cáo sử dụng để chém anh T quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã làm rõ ông S không liên quan đến vụ án, nên ông không bị xử lý là phù hợp pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại đã thoả thuận bồi thường thiệt hại và không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 con dao (Loại dao phay) đã qua sử dụng, tổng chiều dài 42,5cm; cán bằng gỗ dài 12cm; lưỡi và khuy bằng kim loại dài 30,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm. Là tài sản của ông S; 01 con dao (Loại dao phay) dài 43cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài

31,5cm, bản rộng nhất 6cm đã bị han rỉ là tài sản của ông T, cả hai con dao đã cũ, không còn giá trị sử dụng không ai có ý kiến gì, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo phong dài tay màu đỏ, một phần ống tay áo bên trái đã bị cắt, trên áo có bầm dính chất màu nâu (Nghị là máu); 01 túi niêm phong PS3, ký hiệu PS3-1914625 trên bề mặt có ghi chữ “Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại thêm hệ gia đình Bùi Quang T”; 01 túi niêm phong PS3, ký hiệu PS3-1914626 trên bề mặt có ghi chữ “Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại màn ở vị trí đầu giường hướng Tây trong buồng ngủ thứ hai của gia đình Bùi Quang T” là vật chứng vụ án, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13-07-2021.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp bị cáo Nguyễn Xuân Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Xuân Q cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Xuân Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao loại dao phay; 01 áo phong dài tay bị cắt một phần ống tay trái; 01 túi niêm phong PS3, ký hiệu PS3-1914625; 01 túi niêm phong PS3, ký hiệu PS3-1914626.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 17-6-2021.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- THA hình sự (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương